

Bản án số: 68/2020/HSPT  
Ngày 02-6-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hồ Đức Quang

*Các Thẩm phán:*

Bà Trịnh Thị Thiện

Bà Nguyễn Thị Bích Đào

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Ngô Khánh Chi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:*** bà Đặng Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 22/2020/TLPT-HS ngày 17 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo Lê Văn T và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 10/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

***- Bị cáo kháng cáo:***

1. Họ và tên: **Trương Cao C**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 21 tháng 3 năm 1987; Nơi sinh: Thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã P (nay là xã V), huyện Th, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12. Con ông: Trương Hữu Q, sinh năm: 1958 (Đã chết); Con bà: Trần Thị Q, sinh năm: 1962. Hiện đang sinh sống tại thị trấn T, huyện T, Hà Tĩnh; Anh chị em ruột: Có 3 người, bị can là con thứ hai. Vợ: Nguyễn Thị Thanh H; Sinh năm: 1987; Hiện đang sinh sống tại thôn T, xã V, T, Hà Tĩnh. Con: Có 03 con (con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016). Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 15/8/2016, bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện trú tại thôn T, xã V, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Họ và tên: **Lê Văn T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 05 tháng 02 năm 1987; Nơi sinh: Xã T (nay là xã V) huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học

vấn: Lớp 12/12. Con ông: Lê Văn S, sinh năm: 1963; Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1964; Hiện đang sinh sống tại xã V, huyện T, Hà Tĩnh; Anh chị em ruột: Có 4 người, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Chu Thị T, sinh năm: 1985; Nghề nghiệp: Buôn bán; Nơi thường trú: Thôn T, xã V, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Con: Có 02 con (con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2019). Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện trú tại thôn Thôn T, xã V, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Họ tên: **Nguyễn Hữu Q**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20 tháng 11 năm 1974; Nơi sinh: Xã S, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã S, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: Lớp 7/12. Con ông: Nguyễn Hữu Đ, sinh năm: 1936 (Đã chết); Con bà: Trần Thị Đ, sinh năm: 1941; Hiện đang sinh sống tại xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột: Có 7 người, bị cáo là con thứ tư. Vợ: Hoàng Thị D, sinh năm: 1974; Hiện đang sinh sống tại xã S, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Con: Có 04 con (con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2004). Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện trú tại thôn Đ, xã S, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:*

1. Nguyễn Văn T, sinh năm: 1990; Nơi cư trú: Thôn V, xã T, (nay là xã V) huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

2. Nguyễn Trọng C, sinh năm: 1990; Nơi cư trú: Thôn L, xã V, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

3. Lê Văn Hùng, sinh năm: 1977; Nơi cư trú: Tổ dân phố 7, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

4. Nguyễn Huy H, sinh năm: 1995; Nơi cư trú: Thôn B - Nhà N, xã Lưu Vĩnh S, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

5. Trần Thị H, sinh năm: 1983; Nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

6. Phạm Thị H, sinh năm: 1993; Nơi cư trú: Thôn Tân Đ, xã Lưu Vĩnh S, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Thực hiện kế hoạch mở đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm liên quan đến hoạt động tín dụng đen, đánh bạc, tổ chức đánh bạc trên địa bàn huyện T. Vào lúc 17 giờ 55 phút ngày 06/9/2019, Công an huyện T tiến hành kiểm tra hành chính tại quán tạp hóa Trường T ở thôn T, xã Thạch T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh phát hiện Lê Văn T có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề, số lô trái pháp luật cho các đối tượng trên địa bàn thông qua tin nhắn điện thoại hoặc bán số lô, số đề trực tiếp. Đối với hình thức bán trực tiếp là khi có người đến mua số lô, số đề thì Lê Văn T sẽ viết số lô số đề và số tiền tương ứng vào tờ phiếu đã chuẩn bị từ

trước (giấy ghi nhớ) và đưa cho người đánh, sau đó ghi lại các số lô, số đề vào cuốn sổ ghi chép để đối chiếu với kết quả mở thưởng hàng ngày của xổ số kiến thiết miền bắc; còn đối với những đối tượng đánh bạc qua tin nhắn điện thoại thì sau khi nhận được tin nhắn điện thoại của các đối tượng đánh số lô, số đề thì T sẽ nhắn tin xác nhận “ok” tức là đồng ý đánh bạc với người chơi. Theo Lê Văn T khai nhận sau khi tổng hợp toàn bộ bảng lô đề đã bán trong ngày T sẽ chuyển cho Trương Cao C, trú tại: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh để hưởng hoa hồng.

**\* Về cách thức đánh số lô, số đề và tỷ lệ thắng thua được quy định như sau:**

- *Về đánh lô:* Người tham gia đánh bạc chọn một cặp số (hoặc nhiều cặp số) bất kỳ từ 00 đến 99 để đánh lô với một số điểm tùy thích, cứ 1 điểm lô người đánh lô phải cược cho người nhận lô 20.000 đồng. Sau khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc hàng ngày, người đánh lô đối chiếu cặp số mình chọn với 2 số cuối cùng của 27 số trong 8 giải thưởng (gồm giải đặc biệt, giải nhất đến giải bảy), nếu cặp số của người đánh lô chọn trùng với 2 số cuối cùng của 1 trong 27 số nói trên thì người đánh lô đã trúng lô và được người nhận lô trả 70.000 đồng. Nếu cặp số lô đã chọn trùng với 2 hoặc 3, ... số trong 27 con số ở trên thì người đánh lô được tính trả theo cấp số nhân (trùng hai nhân hai, trùng ba nhân ba và trùng 4 trở lên cũng chỉ được nhân 3 dựa vào kết quả và số điểm người tham gia đánh). Nếu trong số các giải không giải nào có 2 chữ số cuối trùng với cặp số người đánh lô chọn thì người đánh bị trượt lô và mất tiền cược.

- *Về đánh đề:* Người tham gia đánh bạc chọn một cặp số (hoặc nhiều cặp số) bất kỳ từ 00 đến 99 để đặt cược với một số tiền nhất định. Sau khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc hàng ngày, người đánh đề sẽ đối chiếu, nếu cặp số người đánh chọn trùng với 2 chữ số cuối cùng của giải đặc biệt đó thì người đánh đã trúng đề và được người nhận đề (chủ đề) chi trả theo tỷ lệ 1 ăn 70. Nếu cặp số mà người đánh chọn không trùng với 2 chữ số cuối cùng của giải đặc biệt thì người đánh bị trượt đề và mất tiền cược.

- *Về đánh ba càng:* Người tham gia chơi chọn một cặp số có 3 chữ số bất kỳ. Sau khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc hàng ngày, người đánh đề sẽ đối chiếu, nếu cặp số người đánh chọn trùng với 3 chữ số cuối cùng của giải đặc biệt đó thì người đánh đã trúng đề ba càng và được người nhận đề (chủ đề) chi trả theo tỷ lệ 1 ăn 300. Nếu cặp số mà người đánh chọn không trùng với 3 chữ số cuối cùng của giải đặc biệt thì người đánh bị trượt đề ba càng và mất tiền cược.

- *Về đánh xiên:* Gồm có xiên 2, xiên 3, xiên 4, ví dụ đánh xiên 2 thì người tham gia đánh bạc chọn 2 cặp số bất kỳ và đặt cược. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc, người đánh xiên sẽ đối chiếu, nếu trong 27 con số của 8 giải thưởng có hai cặp số trùng với hai cặp số người chơi đã chọn thì người đó đã trúng cược theo tỷ lệ 1 ăn 10. Trường hợp trong 27 con số của 8 giải thưởng của xổ số kiến thiết miền Bắc không có cặp số nào trùng hay chỉ trùng được một cặp trong hai cặp số người chơi đã chọn thì người đánh xiên bị thua tiền đặt cược.

Tương tự như đánh xiên 2, nếu người chơi đánh xiên 3, xiên 4 thì phải chọn 03 cặp số đối với xiên 3 và 04 cặp số đối với xiên 4 rồi đặt cược. Tỷ lệ trúng thưởng của xiên 3 thì 1 ăn 40, xiên 4 thì 1 ăn 100.

- *Về đánh đầu, đít:* Người chơi chọn một số bất kỳ từ số 0 đến số 9 để đánh cược đầu hoặc đít, sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc thì người chơi sẽ đối chiếu con số mình chọn với con số thứ tư (tương ứng với đầu), hoặc con số cuối (tương ứng với đít) của giải đặc biệt. Nếu con số người đánh chọn trùng với các con số tương ứng của giải đặc biệt thì người đánh đã trúng cược và được chi trả theo tỷ lệ 1 ăn 7. Nếu con số mà người đánh chọn không trùng với số đầu hoặc số cuối cùng của giải đặc biệt thì người đánh bị thua và mất tiền cược.

Quá trình điều tra đã chứng minh được hành vi đánh bạc của Trương Cao C, Lê Văn T, Nguyễn Hữu Q và một số đối tượng khác trong thời gian từ ngày 01/9/2019 đến 06/9/2019 như sau:

**\* Hành vi đánh bạc giữa Lê Văn T với Nguyễn Hữu Q, Nguyễn Trọng C, Nguyễn Văn T và một số người qua đường không xác định được danh tính, địa chỉ:**

Từ ngày 01/9/2019 đến ngày 06/9/2019, Lê Văn T có hành vi bán số lô, số đề cho Nguyễn Hữu Q, Nguyễn Trọng C, Nguyễn Văn T và một số người qua đường không xác định được địa chỉ cụ thể. Việc mua bán số lô, số đề với Nguyễn Hữu Q, Nguyễn Trọng C, Nguyễn Văn T được Trường thực hiện qua tin nhắn điện thoại số thuê bao 0946.333.740 của T và số thuê bao 0911.094.211 của Quân mà Trường lưu tên trong danh bạ điện thoại là “Trung lon”). Còn đối với những người qua đường thì Lê Văn T thực hiện thông qua hình thức bán trực tiếp. Việc bán số lô, số đề cho những người qua đường mặc dù không xác định được địa chỉ cụ thể nhưng sau khi bán xong T ghi chép toàn bộ số lô, số đề đã bán và kết quả thắng thua vào một cuốn sổ giấy kẻ ngang, cụ thể như sau:

- Ngày 01/9/2019:

+ *Với Nguyễn Hữu Q:* Ngày 01/9/2019 Nguyễn Hữu Q gửi cho Lê Văn T 02 tin nhắn: Tin nhắn thứ nhất vào lúc 17 giờ 49 phút với nội dung đánh 06 con số đề với số tiền 150.000 đồng; 01 con số lô với số tiền 400.000 đồng; Tin nhắn thứ hai vào lúc 17 giờ 56 phút với nội dung đánh 11 con số lô với số tiền 2.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc trong 02 tin nhắn trên là 2.750.000 đồng. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào lúc 18h30 đối chiếu với các con số lô, số đề mà Nguyễn Hữu Q đã đánh với Lê Văn T thì số lô trúng thưởng tương ứng với số tiền là 2.100.000 đồng. Như vậy tổng số tiền đánh bạc giữa Nguyễn Hữu Q và Lê Văn T ngày 01/9/2019 là 4.850.000 đồng.

+ *Với người qua đường không xác định địa chỉ:* trong đó có: 93 con số đề; 31 con số lô; 21 con số xiên 2; 08 con số xiên 3; 02 con số xiên 4. Tổng số tiền đánh bạc tương ứng với các con số lô, số đề, số xiên nói trên là 27.580.000 đồng. Căn cứ vào kết quả xổ số miền bắc mở thưởng vào lúc 18h30p ngày 01/9/2019 thì số lô, số đề, số xiên của những người chơi qua đường trúng thưởng tương ứng với số tiền 20.650.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc giữa Lê Văn T với Nguyễn Hữu Q và những người qua đường trong ngày 01/9/2019 là 53.080.000 đồng, trong đó tiền đánh là 30.330.000 đồng, tiền trúng thưởng là 22.750.000 đồng. (Quá trình điều tra đã chứng minh được số tiền bán số lô, số đề trong ngày 01/9/2019 Lê Văn T đã chuyển hết cho Trương Cao C và Trương Cao C đã trả tiền hoa hồng cho T với số tiền 500.000 đồng)

- Ngày 02/9/2019:

+ Với Nguyễn Hữu Q: Vào lúc 17 giờ 59 phút, ngày 02/9/2019 Nguyễn Hữu Q gửi cho Lê Văn T một tin nhắn với nội dung đánh 11 con số lô với số tiền 2.500.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào 18h30p ngày 02/9/2019, thì Nguyễn Hữu Q trúng thưởng tương ứng số tiền là 6.300.000 đồng. Như vậy tổng số tiền đánh bạc giữa Lê Văn T và Nguyễn Hữu Q ngày 02/9/2019 là 8.800.000 đồng.

+ Với người qua đường không xác định địa chỉ cụ thể: Có 50 con số đề; 35 con số lô; 16 con số xiên 2; 17 con số xiên 3. Tổng số tiền đánh bạc tương ứng với các con số lô, số đề, số xiên nói trên là 32.780.000 đồng. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào 18h 30p, ngày 02/9/2019, đối chiếu với các con số lô, số đề, số xiên mà Lê Văn T đã bán cho những người qua đường thì có một số con số lô, số xiên trúng thưởng tương ứng với số tiền là 8.200.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc giữa Lê Văn T với Nguyễn Hữu Q và những người mua số lô, số đề qua đường vào ngày 02/9/2019 là 49.780.000 đồng (trong đó tiền đánh 35.280.000 đồng, tiền trúng thưởng 14.500.000 đồng).

- Ngày 03/9/2019:

+ Với Nguyễn Hữu Q: Ngày 03/9/2019 Nguyễn Hữu Q nhắn cho Lê Văn T 03 tin nhắn: Tin nhắn thứ nhất vào lúc 17 giờ 55 phút với nội dung đánh 16 con số lô với số tiền 4.400.000 đồng; Tin nhắn thứ hai vào lúc 18 giờ 02 phút với nội dung đánh 02 con số lô với số tiền 200.000 đồng; Tin nhắn thứ ba vào lúc 18 giờ 08 phút với nội dung đánh 01 con số lô với số tiền 200.000 đồng. Số tiền đánh bạc trong 03 tin nhắn trên là 4.800.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào 18h 30p, ngày 03/9/2019 thì Nguyễn Hữu Q trúng thưởng tương ứng với số tiền là 4.200.000 đồng. Như vậy tổng số tiền đánh bạc giữa Lê Văn T và Nguyễn Hữu Q ngày 03/9/2019 là 9.000.000 đồng.

+ Với người qua đường không xác định được địa chỉ cụ thể: Có 24 con số đề; 29 con số lô; 21 con số xiên 2; 08 con số xiên 3. Tổng số tiền đánh bạc tương ứng với các con số lô, số đề, số xiên nói trên là 23.890.000 đồng. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào 18h 30p, ngày 03/9/2019, đối chiếu với các con số lô, số đề, số xiên mà Lê Văn T đã bán cho những người qua đường trước đó thì có một số con số lô, số xiên trúng thưởng tương ứng với số tiền là 17.850.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc giữa Lê Văn T với Nguyễn Hữu Q và những người mua số lô, số đề qua đường vào ngày 03/9/2019 là 50.740.000 đồng (trong đó tiền đánh 28.690.000 đồng, tiền trúng thưởng là 22.050.000 đồng).

- Ngày 04/9/2019:

+ Với Nguyễn Hữu Q: vào lúc 17h 58p, ngày 04/9/2019 Nguyễn Hữu Q nhắn cho T 01 tin nhắn với nội dung: đánh 10 con số lô với số tiền 2.000.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào 18h30p, ngày 04/9/2019, thì Nguyễn Hữu Q trúng thưởng tương ứng số tiền là 700.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa Lê Văn T và Nguyễn Hữu Q ngày 02/9/2019 là 2.700.000 đồng.

+ Với người qua đường nhưng không xác định được địa chỉ, cụ thể: Có 70 con số đề; 33 con số lô; 15 con số xiên 2; 09 con số xiên 3. Tổng số tiền đánh bạc tương ứng với các con số lô, số đề, số xiên nói trên là 18.440.000 đồng. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào 18h 30p, ngày 04/9/2019, đối chiếu với các con số lô, số đề, số xiên mà Lê Văn T đã bán cho những người qua đường trước đó thì có một số con số lô, số đề, số xiên trúng thưởng tương ứng với số tiền là 23.900.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc giữa Lê Văn T với Nguyễn Hữu Q và những người mua số lô, số đề qua đường vào ngày 04/9/2019 là 45.040.000 đồng (tiền đánh 20.440.000 đồng, tiền trúng thưởng là 24.600.000 đồng).

- Ngày 05/9/2019:

+ Với Nguyễn Hữu Q: ngày 05/9/2019 Nguyễn Hữu Q nhắn cho Lê Văn T 02 tin nhắn: Tin nhắn thứ nhất vào lúc 18 giờ 00 phút với nội dung đánh 10 con số lô với số tiền 4.200.000 đồng; Tin nhắn thứ hai vào lúc 18 giờ 03 phút với nội dung đánh 01 con số lô với số tiền 300.000 đồng. Số tiền đánh bạc trong 02 tin nhắn trên là 4.500.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào 18h 30p, ngày 05/9/2019 thì Nguyễn Hữu Q trúng thưởng tương ứng với số tiền là 5.250.000 đồng. Như vậy tổng số tiền đánh bạc giữa Lê Văn T và Nguyễn Hữu Q ngày 05/9/2019 là 9.750.000 đồng.

+ Với người qua đường nhưng không xác định được địa chỉ, cụ thể: Có 56 con số đề; 38 con số lô; 29 con số xiên 2; 13 con số xiên 3; 02 con số đít. Tổng số tiền đánh bạc tương ứng với các con số lô, số đề, số xiên nói trên là 20.970.000 đồng. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào 18h 30p, ngày 05/9/2019, đối chiếu với các con số lô, số đề, số xiên mà Lê Văn T đã bán cho những người qua đường trước đó thì có một số con số lô, số đề trúng thưởng tương ứng với số tiền là 10.920.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc giữa Lê Văn Trường với Nguyễn Hữu Quân và những người qua đường vào ngày 05/9/2019 là 41.640.000 đồng (tiền đánh 25.470.000 đồng, tiền trúng thưởng 16.170.000 đồng).

- Ngày 06/9/2019:

+ Với Nguyễn Trọng C và Nguyễn Văn T: trong ngày 06/9/2019 Lê Văn T bán số lô, số đề cho Nguyễn Trọng C, trú tại thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh và Nguyễn Văn T, trú tại thôn V, xã T, huyện T được thể hiện trong thư mục "hộp thư đến" máy điện thoại di động của Lê Văn T gắn thẻ sim 0946.333.740 có 02 tin nhắn ghi nhận việc nhận ghi số lô, số đề của người đánh, cụ thể:

Tin nhắn thứ nhất vào lúc 16 giờ 47 phút, ngày 06/9/2019 với Nguyễn Trọng C (tên lưu trong danh bạ là "Cuong Huong", số thuê bao 0981.582.662), ghi nhận 01 con số lô tương ứng với số tiền 400.000 đồng; 02 con số đề tương ứng với số tiền 200.000 đồng. Tổng số tiền đánh số lô, số đề nói trên là 600.000 đồng, số tiền này Nguyễn Trọng C chưa chuyển cho T.

Tin nhắn thứ hai vào lúc 15 giờ 52 phút ngày 06/9/2019 với Nguyễn Văn T (tên lưu trong danh bạ là "thanh cong", số thuê bao 0913.854.955), ghi nhận 01 con số lô tương ứng với số tiền 400.000 đồng; 01 con số xiên tương ứng với số tiền 200.000 đồng. Tổng số tiền đánh số lô, số đề nói trên là 600.000 đồng, số tiền này Nguyễn Văn T chưa chuyển cho T.

+ Ngoài hai tin nhắn lưu trong máy điện thoại, việc bán số lô, số đề trái phép ngày 06/9/2019 còn được Lê Văn T ghi trong bảng đề viết bằng mực bút bi gồm 04 con số lô tương ứng với số tiền 400.000 đồng; 11 con số đề tương ứng với số tiền 250.000 đồng; 01 con số xiên 3 tương ứng với số tiền 100.000 đồng. Tổng số tiền đánh số lô, số đề trong bảng đề là 750.000 đồng. Đây là bảng đề do Lê Văn T bán trực tiếp cho khách qua đường, nên không nhớ rõ người mua và địa chỉ cụ thể. Như vậy, tổng số lô, số đề Trường đánh với Nguyễn Trọng C, Nguyễn Văn T qua tin nhắn điện thoại di động và người qua đường ngày 06/9/2019 là 1.950.000 đồng. Trong lần đánh bạc này do bị phát hiện trước khi có kết quả mở thưởng xổ số miền Bắc nên không tính kết quả trúng thưởng.

Như vậy, từ ngày 01/9/2019 đến ngày 06/9/2019 bị cáo Lê Văn T 04 lần trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc (trên năm 5.000.000 đồng) bằng hình thức lô đề với tổng số tiền 187.200.000 đồng (tiền đánh 109.880.000 đồng + tiền trúng 77.320.000 đồng) và 01 lần giúp sức cho Trương Cao C thực hiện hành vi đánh bạc với số tiền 53.080.000 đồng. Ngoài ra, Lê Văn T còn có một lần thực hiện hành vi đánh bạc với số tiền 1.950.000 đồng (ngày 06/9/2019). Đối với Nguyễn Hữu Q 05 lần thực hiện hành vi đánh bạc, trong đó có 03 lần trên 5.000.000 đồng với tổng số tiền 27.550.000 đồng; có 02 lần dưới năm triệu đồng với tổng số tiền 7.550.000 đồng.

**\* Hành vi đánh bạc của Trương Cao C cụ thể như sau:**

Theo trình bày của Lê Văn T là sau khi tổng hợp số lô, số đề đã bán cho Nguyễn Hữu Quân và những người qua đường từ ngày 01/9/2019 đến 05/9/2019 thì theo thỏa thuận từ trước Lê Văn T đã chuyển toàn bộ bảng đề cho Trương Cao C bằng tin nhắn điện thoại theo số thuê bao di động 0942.174.583 mà Trường lưu tên trong danh bạ điện thoại là "NH". Tuy nhiên quá trình điều tra Trương Cao C chỉ thừa nhận có nhận bảng lô đề từ Lê Văn T ngày 01/9/2019 còn những ngày sau đó do có việc gia đình nên C không nhận; thu thập tại máy điện thoại của Lê Văn T còn lưu giữ các tin nhắn của Lê Văn T đã chuyển cho Trương Cao C trong ngày 01/9/2019 cụ thể như sau:

- Tin nhắn thứ nhất vào lúc 17 giờ 25 phút với nội dung đánh 25 con số đề với số tiền 860.000 đồng; 02 con số xiên 2 với số tiền 130.000 đồng; 01 con số xiên 3 với số tiền 50.000 đồng; 01 con số xiên 4 với số tiền 100.000 đồng; 04 con số lô với số tiền 600.000 đồng. Tổng số tiền tương ứng các con số lô, số đề trong tin nhắn nói trên là: 1.740.000 đồng.

- Tin nhắn thứ hai vào lúc 17 giờ 29 phút với nội dung đánh 21 con số đề với số tiền 720.000 đồng; 07 con số xiên 2 với số tiền 1.100.000 đồng; 01 con số xiên 3 với số tiền 200.000 đồng; 03 con số lô với số tiền 1.800.000 đồng. Tổng số tiền tương ứng các con số lô, số đề trong tin nhắn nói trên là: 3.820.000 đồng.

- Tin nhắn thứ ba vào lúc 17 giờ 53 phút với nội dung đánh 11 con số đề với số tiền 440.000 đồng; 02 con số xiên 2 với số tiền 200.000 đồng; 03 con số xiên 3 với số tiền 300.000 đồng; 07 con số lô với số tiền 1.400.000 đồng. Tổng số tiền tương ứng các con số lô, số đề trong tin nhắn nói trên là: 2.340.000 đồng.

- Tin nhắn thứ tư vào lúc 17 giờ 56 phút với nội dung đánh 08 con số đề với số tiền 200.000 đồng; 01 con số lô với số tiền 400.000 đồng. Tổng số tiền tương ứng các con số lô, số đề trong tin nhắn nói trên là: 600.000 đồng.

- Tin nhắn thứ năm vào lúc 17 giờ 57 phút với nội dung đánh 11 con số lô với tổng số tiền là 2.200.000 đồng.

- Tin nhắn thứ sáu vào lúc 18 giờ 01 phút với nội dung đánh 25 con số đề với số tiền 740.000 đồng; 01 con số xiên 2 với số tiền 30.000 đồng; 01 con số xiên 3 với số tiền 30.000 đồng; 01 con số xiên 4 với số tiền 30.000 đồng; 04 con số lô với số tiền 1.600.000 đồng. Tổng số tiền tương ứng các con số lô, số đề trong tin nhắn nói trên là: 2.430.000 đồng.

- Tin nhắn thứ bảy vào lúc 18 giờ 05 phút với nội dung đánh 02 con số xiên 2 với số tiền 800.000 đồng; 02 con số xiên 3 với số tiền 800.000 đồng; 05 con số lô với số tiền 1.000.000 đồng. Tổng số tiền tương ứng các con số lô, số đề trong tin nhắn nói trên là: 2.600.000 đồng.

- Tin nhắn thứ tám vào lúc 18 giờ 07 phút với nội dung đánh 04 con số đề với số tiền 500.000 đồng; 02 con số xiên 2 với số tiền 4.200.000 đồng; 05 con số lô với số tiền 5.400.000 đồng. Tổng số tiền tương ứng các con số lô, số đề trong tin nhắn nói trên là: 10.100.000 đồng.

- Tin nhắn thứ chín vào lúc 18 giờ 10 phút với nội dung đánh 06 con số đề với số tiền 1.300.000 đồng; 01 con số xiên 2 với số tiền 500.000 đồng; 01 con số lô với số tiền 400.000 đồng. Tổng số tiền tương ứng các con số lô, số đề trong tin nhắn nói trên là: 2.200.000 đồng.

- Tin nhắn thứ mười vào lúc 18 giờ 13 phút với nội dung đánh 03 con số xiên 2 với số tiền 900.000 đồng; 02 con số lô với số tiền 1.400.000 đồng. Tổng số tiền tương ứng các con số lô, số đề trong tin nhắn nói trên là: 2.300.000 đồng.

Tổng số tiền tương ứng với các con số lô, số đề tại 10 tin nhắn nói trên là 30.330.000 đồng. Khi nhận xong 10 tin nhắn trên thì Lê Văn T nhắn tin thêm 01 tin thông báo đã chuyển cho Trương Cao C, với nội dung “*Tong 10 tin*”. Sau khi nhận được các tin nhắn có nội dung các con số lô, số đề trái pháp luật mà Lê Văn T chuyển đến Trương Cao C đã nhắn tin trả lời lại T với nội dung “ok” nghĩa là đồng ý nhận tất cả các con số lô, số đề mà T chuyển đến nói trên.

Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào 18 giờ 30 phút, ngày 01/9/2019, đối chiếu với các con số lô, số đề, số xiên mà Lê Văn T đã tổng hợp chuyển cho Trương Cao C thì có một số con số lô, số đề trùng thưởng tương



ứng với số tiền là 22.750.000 đồng. Cũng trong ngày 01/9/2019, sau khi có kết quả số số miền bắc, Lê Văn T đã thanh toán cho Trương Cao C số tiền mà những người mua số lô, số đề đã mua là 30.330.000 đồng và Trương Cao C cũng đã thanh toán số tiền trúng thưởng (thắng bạc) cho Lê Văn T để T thanh toán cho những người chơi số tiền là 22.750.000 đồng. Đồng thời, Trương Cao C cũng đã thanh toán tiền “hoa hồng” số tiền 500.000 đồng cho Lê Văn T. Như vậy, tổng số tiền mà Trương Cao C đánh bạc với những người mua số lô, số đề với sự giúp sức của T ngày 01/9/2019 là 53.080.000 đồng.

**\* Vật chứng của vụ án thu giữ bao gồm:**

+ 01 cuốn sổ, loại sổ có giấy kẻ ngang, bìa có nhiều màu sắc, có in dòng chữ REWARD NOTE BOOK, bên trong sổ có ghi các con số lô, số đề;

+ 01 tập giấy “nhớ”, màu xanh, có kích thước 7,5cm x 7,5cm, chưa sử dụng;

+ 01 chiếc bút bi, nhãn hiệu “Thiên Long”, màu xanh, đã qua sử dụng;

+ 01 tờ giấy (phơ đề), có màu xanh, kích thước 7,5cm x 7,5cm, có ghi các con số lô, số đề và số tiền, có chữ ký xác nhận;

+ 01 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 50.000 đồng;

+ 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A3S, màu đen, gắn 02 thẻ sim mang số thuê bao: 0946.333.440 và 0972.926.922 của Lê Văn T;

+ 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime, màu vàng đồng, kiểu máy: SMG532G/DS, số IMEI1: 355213090003849; số EMEI2: 355214090038, gắn thẻ sim số thuê bao 0981.607.699 của Nguyễn Hữu Q.

+ 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu xám, có số EMEI1: 35331709558712; số EMEI2: 353318095587100, có gắn thẻ sim 0913.854.955 của Nguyễn Văn T.

+ 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone8 Plus, màu đen, có số EMEI: 356736083866557, bên trong có gắn thẻ sim: 0981.582.622 của Nguyễn Trọng C.

+ 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone7 Plus, màu vàng đồng, có số sê ri C39STELVHFX9; số EMEI 353807082658726 bên trong có gắn thẻ sim: 0911.738826 của Trương Cao C.

Quá trình điều tra và chuẩn bị xét xử các bị cáo đã giao nộp số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc, cụ thể: Trương Cao C nộp 30.330.000 đồng; Lê Văn T nộp 5.000.000 đồng; Nguyễn Hữu Q nộp 18.550.000 đồng (quá trình điều tra nộp 5.000.000 đồng và quá trình chuẩn bị xét xử nộp 13.550.000 đồng); Nguyễn Văn T nộp 600.000 đồng; Nguyễn Trọng C nộp 600.000 đồng. Tổng cộng là 55.080.000 đồng.

Đối với chiếc điện thoại bên trong có gắn thẻ sim mang số thuê bao 0942174583 của Trương Cao C sử dụng vào mục đích phạm tội, thì sau khi vụ án bị phát hiện C đã vứt chiếc điện thoại trên sông Vách Nam thuộc địa phận xã T, huyện T. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả.

Đối với thẻ sim mang số thuê bao 0911094211 của Nguyễn Hữu Q sử dụng vào mục đích phạm tội, thì sau khi vụ án bị phát hiện Q đã rút chiếc thẻ sim nói trên dọc tuyến đường Thượng – Ngọc thuộc địa phận xã T, huyện T. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả.

Đến ngày 29/11/2019, xét thấy chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone7 Plus, màu vàng đồng, có số sê ri C39STELVHFX9; số EMEI 353807082658726 bên trong có gắn thẻ sim: 0911738826 của Trương Cao C không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho chủ sở hữu. Số vật chứng còn lại đến ngày 13/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã ra quyết định chuyển từ cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện T để quản lý theo quy định.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 10/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh đã Quyết định:

Căn cứ Điều 321 Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trương Cao C, Lê Văn T, Nguyễn Hữu Q phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo Trương Cao C 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án;

- Căn cứ điểm b khoản 2, Điều 321, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 54, Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Lê Văn T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án;

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Q 09(chín tháng) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án;

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3, Điều 321, Điều 35 BLHS phạt bổ sung hình phạt tiền đối với bị cáo: Trương Cao C số tiền 10.000.000 đồng.

Án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/01/2020, bị cáo Trương Cao C kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 20/01/2020 bị cáo Nguyễn Hữu Quân kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Ngày 06/5/2020 Nguyễn Hữu Q có đơn xin thay đổi nội dung kháng cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc phạt tiền.

Ngày 21/01/2020 bị cáo Lê Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Văn T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo; bị cáo Trương Cao C bổ sung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án

treo; bị cáo Nguyễn Hữu Q bỏ sung kháng cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc hình phạt tiền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Trương Cao C, Lê Văn T và Nguyễn Hữu Q sửa bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 10/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh, giảm hình phạt cho các bị cáo: Xử phạt Trương Cao C 18 tháng tù, Lê Văn T 24 tháng tù, Nguyễn Hữu Q 05 tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Trương Cao C, Lê Văn T và Nguyễn Hữu Q đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với bản án sơ thẩm, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở để xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 01 đến ngày 06/9/2019 Lê Văn T, Trương Cao C và Nguyễn Hữu Q đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức “lô đề” trái pháp luật, trong đó Trương Cao C thực hiện hành vi đánh bạc một lần trong ngày 01/9/2019 với số tiền 53.080.000 đồng; Lê Văn T 04 lần thực hiện hành vi đánh bạc với Nguyễn Hữu Q và những người qua đường nhưng không xác định được danh tính, địa chỉ với tổng số tiền 187.200.000 đồng, cụ thể: lần 1 (ngày 02/9/2019) số tiền đánh bạc là 49.780.000 đồng; lần 2 (ngày 03/9/2019) số tiền đánh bạc là 50.740.000 đồng; lần 3 (ngày 04/9/2019) số tiền 45.040.000 đồng; lần 4 (ngày 05/9/2019) số tiền đánh bạc là 41.640.000 đồng. Ngoài ra, Lê Văn T còn giữ vai trò giúp sức cho Trương Cao C thực hiện hành vi đánh bạc vào ngày 01/9/2019; Nguyễn Hữu Q 03 lần thực hiện hành vi đánh bạc với tổng số tiền 27.550.000 đồng, cụ thể: lần 1 (ngày 02/9/2019) số tiền đánh bạc là 8.800.000 đồng; lần 2 (ngày 03/9/2019) số tiền đánh bạc là 9.000.000 đồng; lần 3 (05/9/2019) số tiền đánh bạc là 9.750.000 đồng. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Các bị cáo đều có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực pháp luật, nhưng không lo tu chí làm ăn, tham gia đánh bạc dưới hình thức lô, đề sát phạt lẫn nhau, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự công cộng và nếp sống văn minh của xã hội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm cả 03 bị cáo đều thành khẩn khai báo và thể hiện sự ăn năn hối cải, vì vậy các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.1] Riêng đối với bị cáo Trương Cao C quá trình sinh sống tại địa phương đã có thành tích vận động đối tượng truy nã Nguyễn Đình Huy trong vụ án “Giết người, gây rối trật tự công cộng” xảy ra ngày 22/01/2019 ra đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội và được Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh đề nghị xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự nên bị cáo C được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo C còn có ông nội là Trương Hữu S tham gia kháng chiến chống Mỹ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì; có bố đẻ là Trương Hữu Q từng tham gia chiến đấu ở chiến trường Campuchia hiện hưởng chế độ trợ cấp một lần nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51BLHS; Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình biên la thu tiền của Chi Cục thi hành án dân sự huyện T thể hiện bị cáo đã nộp số tiền 10.000.000đồng hình phạt bổ sung theo quyết định của bản án sơ thẩm, nên cần áp dụng cho bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ mới này theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.2] Đối với bị cáo Lê Văn T, ngày 02/01/2020 có thành tích giúp cơ quan điều tra Công an huyện T phát hiện bắt giữ đối tượng Lê Ngọc Q; trú tại thôn Tân Đình, xã Lưu Vĩnh S có hành vi Tàng trữ hàng cấm (pháo nổ) nên bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bản thân bị cáo Lê Văn T có thời gian tham gia quân đội được Bộ Tham mưu – Quân khu 4 tặng Giấy khen; sau khi xuất ngũ về sinh sống tại địa phương đã có nhiều đóng góp cho phong trào của địa phương, cụ thể: năm 2018 được Chủ tịch UBND xã T tặng Giấy khen vì “*Đã có thành tích xuất sắc trong xây dựng nông thôn mới*”; tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình đơn có xác nhận và đề nghị của chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình khó khăn đề nghị cơ quan có thẩm quyền tạo điều kiện giúp đỡ bị cáo, nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.3] Đối với bị cáo Nguyễn Hữu Q có bố đẻ là ông Nguyễn Hữu Đ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng hai. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình chứng cứ mới được Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh xác nhận đề nghị cấp phúc thẩm giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo vì Nguyễn Hữu Q đã cung cấp thông tin, hỗ trợ tích cực Phòng cảnh sát hình sự triệt phá đường giây đánh bạc vào ngày 18/12/2019 do đối tượng Nguyễn Thị H sinh năm 1976; trú tại xã B, huyện C thực hiện, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, t khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.4] Xét điều kiện, hoàn cảnh của các bị cáo trong vụ án đều khó khăn: bị cáo Trương Cao C có 03 con nhỏ, vợ hiện đang xuất khẩu lao động tại nước ngoài, bố bị bệnh hiểm nghèo mới mất; bị cáo Lê Văn T có 02 con nhỏ, vợ không có việc làm ổn định, bố mẹ đã già yếu, bị cáo là trụ cột trong gia đình; bị cáo Nguyễn Hữu Q có 04 con (nhưng một cháu đã mất, một cháu bị tàn tật, thiếu năng trí tuệ được Nhà nước trợ cấp hàng tháng). Vì vậy, cần xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[2.5] Riêng đối với bị cáo Nguyễn Hữu Q có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có vai trò vị trí sau cùng trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã

hội mà chuyển sang hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn, xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ nghiêm. Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo Nguyễn Hữu Q khó khăn nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355, điểm c, đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu Q; Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trương Cao C và Lê Văn T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 10/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ Điều 321 Bộ luật hình sự;

1. *Về tội danh:* Tuyên bố các bị cáo Trương Cao C, Lê Văn T, Nguyễn Hữu Q phạm tội “Đánh bạc”.

2. *Về hình phạt:*

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 54, Điều 58 BLHS: Xử phạt bị cáo Trương Cao C 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án;

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 54, Điều 58 BLHS: Xử phạt bị cáo Lê Văn T 24 (hai bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án;

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 36, Điều 58 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Q 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu Q cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

- *Về hình phạt bổ sung:* Áp dụng khoản 3 Điều 321, Điều 35 Bộ luật hình sự phạt bổ sung hình phạt tiền đối với bị cáo: Trương Cao C số tiền 10.000.000 đồng (Số tiền này bị cáo đã nộp đầy đủ theo biên lai thu tiền số 004992 ngày 06/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Hà Tĩnh).

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo Trương Cao C, Lê Văn T và Nguyễn Hữu Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, VKS, Công an huyện T;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THA huyện T;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Đức Quang**